



VĂN BẢN KHÁC

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Bổ sung danh mục và phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2026
nguồn vốn ngân sách trung ương khắc phục hậu quả, phòng, chống thiên tai
và đảm bảo an ninh, quốc phòng**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-TTg ngày 02/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ nguồn ngân sách trung ương để thực hiện các nhiệm vụ, dự án khắc phục hậu quả, phòng, chống thiên tai và đảm bảo an ninh, quốc phòng;

Xét Tờ trình số 204/TTr-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân

tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung danh mục và phân bổ chi tiết vốn thực hiện dự án từ nguồn vốn dự phòng ngân sách trung ương năm 2025 cho 4 dự án khởi công mới đầu tư theo lệnh xây dựng công trình khẩn cấp đã hoàn thành thủ tục đầu tư, đủ điều kiện bổ sung vào kế hoạch đầu tư công năm 2026, với tổng số vốn 450 tỷ đồng. Cụ thể như sau:

(1) Dự án Xử lý khẩn cấp sự cố sạt lở mái bờ kênh sông Ngũ Huyện Khê các xã: Tiên Du, Tam Đa, Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, phân bổ 25 tỷ đồng;

(2) Dự án Xử lý khẩn cấp sự cố lũ tràn qua đê và cải tạo, nâng cấp đê hữu Thương đoạn từ K0-K8+500 xã Phúc Hoà, tỉnh Bắc Ninh, phân bổ 166 tỷ đồng;

(3) Dự án Xử lý khẩn cấp sự cố sạt trượt mái, nước lũ tràn qua đê và cải tạo, nâng cấp đê tả Thương Dương Đức đoạn từ K0-K7+033, xã Tiên Lục, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh, phân bổ 83 tỷ đồng;

(4) Dự án Xử lý khẩn cấp sự cố sạt trượt, thấm lậu, sủi đùn thân, nền đê và cải tạo, nâng cấp đê tả Cầu đoạn K0-K10 xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh, phân bổ 176 tỷ đồng.

(Chi tiết có biểu kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khoá XX, kỳ họp thứ 4 thông qua./.

CHỦ TỊCH

Đã ký

Nguyễn Việt Oanh

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ PHÂN BỐ NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2026 ĐỂ THỰC HIỆN
KHẮC PHỤC HẬU QUẢ, PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ ĐẢM BẢO AN NINH, QUỐC PHÒNG**

(Kèm theo Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

[illegible]

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến xã)	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả NSNN nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Ghi chú
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Phần vốn ngân sách nhà nước			Tổng số	Trong đó Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	
	và thủy sản															
1	Xử lý khẩn cấp sự cố sạt lở mái bờ kênh sông Ngũ Huyện Khê các xã: Tiên Du, Tam Đa, Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Xã Tiên Du, xã Yên Phong, xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh		Công ty TNHH MTV khai thác CTTL Bắc Đuống			Xong trước ngày 31/12/2026	355/QĐ-UBND ngày 06/02/2026	320.000	320.000			25.000			
2	Xử lý khẩn cấp sự cố lũ tràn qua đê và cải tạo, nâng cấp đê hữu Thương đoạn từ K0-K8+500 xã Phúc Hoà, tỉnh Bắc Ninh	Xã Phúc Hòa, tỉnh Bắc Ninh		Ban QLDA Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 1			Xong trước ngày 31/12/2027	1538/QĐ-UBND ngày 11/6/2026	394.236	394.236			166.000			
3	Xử lý khẩn cấp sự cố sạt trượt mái, nước lũ tràn qua đê và cải tạo, nâng cấp đê tả Thương Dương Đức đoạn từ K0-K7+033, xã Tiên Lục, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh	Xã Tiên Lục, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh		Ban QLDA Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 1			Xong trước ngày 31/12/2027	1539/QĐ-UBND ngày 11/6/2026	186.476	186.476			83.000			
4	Xử lý khẩn cấp sự cố sạt trượt, thấm lậu, sủi đùn thân, nền đê và cải tạo, nâng cấp đê tả Cầu đoạn K0-K10 xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh	Xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh		Ban QLDA Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 1			Xong trước ngày 31/12/2027	1540/QĐ-UBND ngày 11/6/2026	453.178	453.178			176.000			